

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Số: 8357/BC-TA

## BÁO CÁO

**Công tác xét xử, thi hành án hình sự năm 2023,**

**nhiệm vụ trọng tâm năm 2024**

(Tại kỳ họp thứ 17 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII)

Năm 2023, Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hoá triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình tội phạm tuy được kìm chế, nhưng tính chất ngày càng phức tạp; các tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình tăng hơn so với cùng kỳ; áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa và các khiếu kiện hành chính liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về đất đai giải quyết gặp nhiều khó khăn, phức tạp. Trước yêu cầu vừa phải làm tốt công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu của Tòa án nhân dân, vừa phải tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và chỉnh đốn Đảng, tinh giản biên chế.

Để đảm bảo hoàn thành các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra, Ban cán sự Đảng, Lãnh đạo Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo TAND hai cấp triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm công tác. Đã đề ra nhiều giải pháp để tổ chức thực hiện trong Tòa án nhân dân hai cấp, các giải pháp đột phá tập trung vào các nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Tòa án, góp phần nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát Thẩm phán; kiểm tra thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, nhằm tạo ra sự chuyển biến căn bản trong thực hiện các nhiệm vụ công tác. Bên cạnh sự cố gắng, nỗ lực của cán bộ, công chức và người lao động, TAND hai cấp còn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và sâu sát của TAND tối cao, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành và các cấp chính quyền địa phương. Vì vậy, trong năm qua các nhiệm vụ trọng tâm công tác của Tòa án hai cấp tiếp tục được triển khai, thực hiện có hiệu quả và cơ bản đã hoàn thành được nhiệm vụ được giao.

### I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN

Năm 2023, tổng số vụ việc sơ thẩm và phúc thẩm TAND hai cấp phải giải quyết là 13.187 vụ việc các loại (gồm: các vụ án hình sự; các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, tuyên bố phá sản, lao động; các vụ án hành

chính và việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án), so với cùng kỳ năm trước, số vụ việc phải giải quyết giảm 0,3% (45 vụ). Đã giải quyết 12.041 vụ việc các loại; tỷ lệ giải quyết chung đạt 91,3%. Số vụ việc còn lại hầu hết mới thụ lý, đang được Tòa án giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định.

Kết quả giải quyết đối với từng loại vụ, việc cụ thể như sau:

### **1. Về công tác giải quyết, xét xử án hình sự:**

Tòa án hai cấp đã thụ lý 2.651 vụ, với 5.326 bị cáo (thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 2.313 vụ 4.755 bị cáo; phúc thẩm 338 vụ 571), so với cùng kỳ giảm 8,9% (261 vụ); đã giải quyết, xét xử 2.585 vụ 5.139 bị cáo; tỷ lệ giải quyết chung đạt 97,51 % về số vụ.

Trong đó:

- Cấp tỉnh số phải giải quyết sơ thẩm và phúc thẩm là 677 vụ, 1.383 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 638 vụ, 1.262 bị cáo, tỷ lệ giải quyết đạt 94,2%.

- Cấp huyện thụ lý 1.974 vụ, 3.943 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 1.947 vụ, 3.877 bị cáo; tỷ lệ giải quyết đạt 98,6% về số vụ.

Trong tổng số các vụ án hình sự sơ thẩm mà Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý, các loại tội phạm chiếm tỷ lệ cao, gồm: tội phạm về ma túy 710 vụ, chiếm tỷ lệ 30,6%; trộm cắp tài sản 315 vụ, chiếm tỷ lệ 13,6%; tội cố ý gây thương tích 212 vụ, chiếm tỷ lệ 9,1%; tội giết người 125 vụ chiếm tỉ lệ 5,4%.

Trong tổng số 4.366 bị cáo đưa ra xét xử sơ thẩm, hình phạt đã tuyên, gồm: tử hình 19 bị cáo; chung thân 21 bị cáo; tù có thời hạn 3.035 bị cáo; phạt tù nhưng cho hưởng án treo 1.033 bị cáo (chiếm tỷ lệ 23,6 %); Cải tạo không giam giữ 118 bị cáo (chiếm tỷ lệ 2,7%); phạt tiền 135 bị cáo (chiếm tỷ lệ 3%); cảnh cáo 02 bị cáo; giáo dục tại trường giáo dưỡng 03 bị cáo.

- Hai cấp Tòa án tỉnh Thanh Hóa trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 84 vụ, trong đó Viện Kiểm sát chấp nhận 77 vụ = 91,6% (không chấp nhận 07 vụ). Việc trả hồ sơ nguyên nhân là do tại phiên tòa bị cáo khai thêm các tình tiết mới hoặc do điều tra chưa đầy đủ.

- Về giải quyết, xét xử các vụ án về tham nhũng: Số vụ án Tòa án nhân dân hai cấp phải giải quyết 21 vụ, 59 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 20 vụ, 54 bị cáo; các vụ án còn lại đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử là 01 vụ 05 bị cáo. Các Tòa án đã áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu, lợi dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản lớn của Nhà nước.

Hình phạt đã tuyên, gồm: Phạt tù từ trên 7 năm đến 15 năm: 05 bị cáo; phạt tù từ 3 năm đến 7 năm tù: 09 bị cáo; phạt dưới 3 năm tù: 28 bị cáo; phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 10 bị cáo; cải tạo không giam giữ 02 bị cáo.

Nhìn chung, chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án hình sự tiếp tục được nâng lên. Không có trường hợp nào xét xử oan, không bỏ lọt tội phạm. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo bảo đảm nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của người phạm tội trong từng vụ án, đáp ứng yêu cầu của công tác phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không

giám giữ được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng, đảm bảo đúng quy định của BLHS và hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Tòa án nhân dân hai cấp luôn chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả, không hạn chế thời gian tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết các ý kiến của mình, trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các phán quyết đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ.

Các Tòa án đã tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, sớm hoàn thiện hồ sơ đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định. Các vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng về kinh tế, tham nhũng; các vụ án dư luận xã hội quan tâm đều có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án trên cơ sở quy định của pháp luật và được giải quyết kịp thời, nghiêm minh.

## **2. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh thương mại; tuyên bố phá sản; lao động; hành chính và quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.**

*2.1. Giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự: hôn nhân gia đình; kinh doanh thương mại; tuyên bố phá sản và án lao động:*

Tòa án hai cấp thụ lý 9.725 vụ việc (thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 9.523 vụ việc; theo thủ tục phúc thẩm 202 vụ việc); so với cùng kỳ số phải giải quyết tăng 3,3% (316 vụ việc); đã giải quyết, xét xử 8.723 vụ việc; tỷ lệ giải quyết chung đạt 89,6 %. Cụ thể:

- Cấp tỉnh: Thụ lý 772 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 499 vụ việc, đạt tỷ lệ 64,6%. Trong đó:

- + Án dân sự giải quyết, xét xử 252/504 vụ việc.
- + Án hôn nhân và gia đình giải quyết, xét xử 223/236 vụ việc.
- + Án kinh doanh thương mại giải quyết, xét xử 17/24 vụ.
- + Tuyên bố phá sản thụ lý và giải quyết 01/02 vụ.
- + Án lao động xét xử 06/06 vụ.

- Cấp huyện: Thụ lý 8.953 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 8.224 vụ việc; đạt tỷ lệ 91,8%. Trong đó:

- + Án dân sự giải quyết, xét xử 1.520/1.986 vụ việc.
- + Án hôn nhân và gia đình thụ giải quyết, xét xử 6.528/6.747 vụ việc.
- + Án kinh doanh thương mại giải quyết, xét xử 174/216 vụ.
- + Án lao động giải quyết 02/04 vụ.

- Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và tuyên bố phá sản, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hóa đã quan tâm rà soát các trường hợp đang tạm đình chỉ để tiếp tục xem xét, giải quyết; hạn chế việc để các vụ việc dân sự quá thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân hai cấp cũng đã chú trọng làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp

chứng cứ, tài liệu của vụ án; đồng thời, chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ án.

- Công tác hòa giải cũng như hướng dẫn, giải thích pháp luật cho các bên đương sự tiếp tục được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, qua đó góp phần giải quyết nhanh chóng vụ án, đồng thời củng cố mối đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Các Tòa án đã đình chỉ 1.633 vụ việc = 18,7% (Hôn nhân và gia đình 1.054 vụ việc; án dân sự 506 vụ việc; án kinh doanh thương mại 73 vụ việc); hòa giải thành công 2.510 vụ việc = 28,7% (hôn nhân 2.107 vụ việc = 31,2%; dân sự 318 vụ việc = 17,9%; kinh doanh thương mại 85 vụ việc = 44,5%); quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 4.763 vụ (hôn nhân và gia đình 4.195 vụ, dân sự 500 vụ việc, kinh doanh thương mại 68 vụ việc).

### 2.2. Giải quyết, xét xử án hành chính:

- Tòa án hai cấp thụ lý 186 vụ (thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 176 vụ, theo thủ tục phúc thẩm 10 vụ), so với cùng kỳ số vụ việc phải giải quyết tăng 15,5% (25 vụ); Đã giải quyết, xét xử 109; tỷ lệ giải quyết 58,6%. Trong đó:

- Cấp tỉnh: giải quyết 105/181 vụ = 58%;

- Cấp huyện: giải quyết 04/05 vụ = 80%.

Đối tượng khởi kiện các vụ án hành chính tại Tòa án chủ yếu vẫn là các Quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND và của Chủ tịch UBND các cấp về quản lý đất đai (152 vụ, chiếm 86%), gồm: Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Quyết định phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; Quyết định cưỡng chế; Quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực đất đai....

Trong quá trình giải quyết vụ án hành chính, Tòa án luôn chú trọng việc tổ chức đối thoại cũng như hướng dẫn, giải thích pháp luật cho các bên đương sự, qua đó đã đình chỉ 35 vụ = 32% (trong đó: đình chỉ qua đối thoại, đương sự rút đơn khởi kiện 07 vụ; đình chỉ do người khởi kiện tự nguyện rút đơn khởi kiện sau khi Tòa án giải thích, hướng dẫn 26 vụ; đình chỉ do hết thời hiệu khởi kiện 02 vụ; đình chỉ do người khởi kiện vắng mặt 01 vụ). Tòa án đã phối hợp tốt với các cơ quan có liên quan để xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết để đảm bảo giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, không để án quá thời hạn xét xử; chất lượng xét xử ngày càng được nâng lên.

### 2.3. Việc Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý 625 hồ sơ đối tượng đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, so với cùng kỳ giảm 16,6% (125 hồ sơ); đã giải quyết 624 hồ sơ = 99,8% (Áp dụng BPXLHC 612 đối tượng; không áp dụng BPXLHC 04 đối tượng; đình chỉ 08 đối tượng).

Hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đều được các Tòa án chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, kịp thời tổ chức các phiên họp để

xem xét, giải quyết ngay các hồ sơ đề nghị đã đủ điều kiện, đảm bảo việc giải quyết nhanh chóng, đúng thời hạn, không có hồ sơ tồn đọng, qua đó góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

## II. CÔNG TÁC KIỂM TRA NGHIỆP VỤ VÀ THI HÀNH ÁN

### 1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ:

Tòa án nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra công tác xét xử và thi hành án hình sự đối với Tòa án cấp huyện. Năm 2023, TAND tỉnh đã tổ chức 03 cuộc kiểm tra chuyên đề (chuyên đề về hoãn thi hành án phạt tù; chuyên đề phạt tù cho hưởng án treo...). Nghiên cứu 5.968 bản án, quyết định của TAND cấp huyện xét xử đã có hiệu lực pháp luật; rút 2.534 hồ sơ vụ, việc để kiểm tra. Tổ chức kết luận trực tiếp 03 đơn vị; ban hành 22 văn bản kết luận, rút kinh nghiệm chung đối với TAND cấp huyện; kiến nghị TAND cấp cao kháng nghị 01 vụ án dân sự do xác minh minh thu thập chứng cứ không đầy đủ và 01 vụ tuyên án khó thi hành. Thông qua công tác kiểm tra nghiệp vụ, những hạn chế, thiếu sót trong hoạt động nghiệp vụ kịp thời được chấn chỉnh và rút kinh nghiệm kịp thời. Ban hành công văn chỉ đạo các đơn vị rút kinh nghiệm trong việc gửi bản án chằm cho các cơ quan liên quan.

### 2. Công tác thi hành án hình sự:

Tổng số người bị kết án phải ra quyết định thi hành án là 4.484 bị án (cấp tỉnh 646 bị án, cấp huyện 3.838 bị án); đã được Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định thi hành án hình sự là 4.462 = 99,5% (Cấp tỉnh 646 bị án = 100%; cấp huyện 3.816 bị án = 99,4), trong đó: bị phạt tù 3.630 bị án, không phải là phạt tù 832 bị án, không có trường hợp nào để quá thời hạn luật quy định. Chưa ra quyết định là 22 bị án và đang trong thời hạn quy định.

Tòa án nhân dân tỉnh đã xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 7.485 phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại các Trại cải tạo tại địa phương. Tòa án cấp huyện đã thực hiện rút ngắn thời gian thử thách của án treo 153 bị án; giảm thời hạn cải tạo KGG 04 bị án; miễn án phí tiền phạt 08 bị án.

Trong công tác thi hành án hình sự, Tòa án nhân dân hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự kịp thời, đúng thời hạn luật định đối với các bản án có hiệu lực pháp luật. Việc hoãn, tạm đình chỉ, miễn, giảm thời hạn chấp hành án đều có căn cứ pháp luật. Vừa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật vừa đảm bảo chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

### \* *Đánh giá chung:*

Năm 2023, Tòa án nhân dân hai cấp đã triển khai, thực hiện công tác chuyên môn trong điều kiện gặp nhiều khó khăn (do án dân sự và hành chính, là các loại án khó giải quyết số lượng án phải giải quyết tăng so với cùng kỳ). Tuy nhiên, Tòa án hai cấp đã quyết tâm cao đề cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác đã đề ra. Kết quả đó thể hiện sự nỗ lực cố gắng của đội ngũ cán bộ, công chức TAND hai cấp. Thông qua việc thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm công tác của TAND tối cao, thực hiện nghiêm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân. Vì vậy, kết quả thực hiện công tác

chuyên môn của TAND hai cấp ngày càng có nhiều chuyển biến tích cực. Chưa có trường hợp nào kết án oan người không phạm tội; không bỏ lọt tội phạm; tranh tụng tại phiên tòa tiếp tục được tăng cường và thực chất; đã khắc phục được tình trạng để án quá hạn luật định; chất lượng giải quyết các loại vụ án được nâng lên. Án bị hủy, bị sửa thấp hơn nhiều so với quy định của TAND tối cao (89 vụ = 0,36%) trong khi tỉ lệ quy định là 1,5%); việc xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo được xem xét, giám sát chặt chẽ hơn, thực hiện đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; tỷ lệ hòa giải trong giải quyết các vụ việc về dân sự, hôn nhân và gia đình tăng hơn so với cùng kỳ. Các lĩnh vực công tác khác tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ chung của Tòa án nhân dân.

Bên cạnh công tác giải quyết, xét xử các loại án, Tòa án nhân dân hai cấp đã thực hiện tốt các chủ trương lớn của Đảng, Quốc hội và của TAND tối cao về cải cách tư pháp, cụ thể:

- Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW:

Tòa án hai cấp tập trung triển khai, thực hiện các nhiệm vụ về Cải cách Tư pháp theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; theo đó, Tòa án hai cấp tiếp tục cụ thể hóa 14 giải pháp nâng cao chất lượng xét xử, thực hiện tốt các yêu cầu cải cách tư pháp để nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của Tòa án; tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn hoạt động của Tòa án hai cấp. Bên cạnh đó, tăng cường kỷ cương, kỷ luật; nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, người lao động Tòa án hai cấp, nhất là các cán bộ lãnh đạo, quản lý, các công chức có chức danh tư pháp nhằm củng cố và tạo niềm tin của người dân đối với Tòa án.

- Về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn 2030 (Đề án 06):

Tòa án hai cấp đã triển khai đồng bộ theo hướng dẫn của TAND tối cao, trong việc áp dụng phần mềm văn bản và điều hành; phần mềm quản lý hồ sơ các loại án; phần mềm số hóa một số tài liệu có trong hồ sơ vụ việc; công khai bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân ... Qua đó từng bước làm giàu dữ liệu để phục vụ Tòa án nhân dân tối cao triển khai tổ tụng điện tử và xét xử trực tuyến, về gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tổ tụng bằng phương tiện điện tử; cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng ... trên Cổng dịch vụ của TAND.

- Thực hiện Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến, Tòa án hai cấp đã tổ chức 128 phiên tòa trực tuyến.

- Thực hiện Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP của TAND tối cao về việc công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử. Tòa án hai cấp đã công khai 9.146 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân.

- Thực hiện Hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của TAND tối cao hướng dẫn tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp; theo đó, Tòa án hai cấp đã tổ chức 233 phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến.

- Thực hiện Kế hoạch 49/2022/KH-TANDTC của TANDTC về việc triển khai áp dụng phần mềm Trợ lý ảo cho Thẩm phán, đã có 100% Thẩm phán trong Tòa án hai cấp thường xuyên sử dụng phần mềm Trợ lý ảo phục vụ công tác chuyên môn.

- Thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, năm 2023 các trung tâm hòa giải đối, thoại tại TAND hai cấp đã hòa giải, đối thoại thành 1.751/2.598 vụ đủ điều kiện = 67%.

### **III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ; NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC**

#### **1. Một số tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giải quyết, xét xử các loại án của Tòa án hai cấp trong năm 2023 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể là:

- Thời hạn giải quyết một số vụ án hành chính, dân sự liên quan đến hủy quyết định cá biệt của UBND ở một số đơn vị bị kéo dài, dẫn đến tỉ lệ giải quyết án hành chính, dân sự đạt thấp.

- Số vụ án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của Hội đồng xét xử vẫn còn;

- Việc gửi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho cơ quan liên quan ở một số đơn vị còn chậm so với thời hạn theo quy định;

#### **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:**

- Nguyên nhân khách quan:

+ Số lượng án hành chính, dân sự tồn từ năm trước do dịch covid 19, chưa giải quyết được, trong khi tiếp tục phải thụ lý mới số lượng lớn, vì vậy không giải quyết kịp;

+ Biên chế Thẩm phán ở Tòa án tỉnh năm 2023 chưa được tăng, vì vậy không đủ số lượng Thẩm phán để giải quyết án. Việc biệt phái cho Thẩm phán cấp huyện xét xử án của cấp tỉnh không hiệu quả;

+ UBND không cung cấp chứng cứ cho Tòa án khi có yêu cầu (theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ cung cấp chứng cứ) mà giới thiệu cho Tòa sang Văn phòng đăng ký đất đai để yêu cầu cung cấp chứng cứ, vì vậy, thời gian giải quyết vụ án bị kéo dài và khó khăn cho Tòa án, bởi vì Văn phòng đăng ký đất đai không phải là đối tượng bị kiện trong vụ án hành chính, dân sự nên việc Tòa án yêu cầu họ cung cấp tài liệu chứng cứ là không đúng quy định của pháp luật.



+ Một số cơ quan hữu quan vẫn phối hợp chưa tốt trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ; kết quả giám định; tham gia định giá; thực hiện ủy thác tư pháp theo yêu cầu của Tòa án.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Lãnh đạo một số đơn vị chưa chủ động xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp kịp thời để quyết tâm thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế.

+ Một số Thẩm phán chưa nghiên cứu kỹ các sai sót trong Kết luận kiểm tra nghiệp vụ và các bản án bị hủy, sửa nên chưa khắc phục kịp thời các sai sót.

### **3. Các giải pháp khắc phục:**

- Tiếp tục đổi mới phương pháp lãnh đạo, phát huy tính sáng tạo và đề cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ xét xử, hoạt động công vụ và công tác phòng, chống tham nhũng, đồng thời xử lý kiên quyết, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các trường hợp có hành vi vi phạm;

- Nâng cao chất lượng tập huấn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án; trong đó, chú trọng việc thông qua tập huấn để rút kinh nghiệm trong hoạt động xét xử. Phối hợp tổ chức các lớp học để nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị cho cán bộ, công chức.

- Đổi mới và tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Tòa án nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xét xử;

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án hai cấp, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp ở Tòa án cấp huyện, để bổ sung nguồn nhân lực cho các đơn vị có số lượng công việc nhiều biên chế ít, đồng thời bồi dưỡng, rèn luyện và thử thách đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo; làm tốt công tác quy hoạch, đề nghị bổ nhiệm Thẩm phán và các chức vụ quản lý của Tòa án nhân dân hai cấp.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan Đảng, chính quyền ở địa phương để triển khai thực hiện tốt các mặt công tác của Tòa án. Trong đó, chú trọng việc phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức tốt việc thực hiện tranh tụng tại các phiên tòa và thực hiện phiên tòa rút kinh nghiệm.

## **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2024**

Để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024 và một số giải pháp cơ bản mà Nghị quyết của TAND tối cao đã đề ra. TAND hai cấp tỉnh Thanh Hóa xác định những nhiệm vụ trọng tâm công tác xét xử và thi hành án hình sự năm 2024, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết và các văn kiện của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Hội đồng nhân dân về công tác tư pháp và cải cách tư pháp liên quan đến TAND; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần



thứ XIX. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị theo chuyên đề năm 2024, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về xây dựng chính đôn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Ban chấp hành TW, về “kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án”.

2. Tiếp tục triển khai sâu rộng, toàn diện, quyết liệt các giải pháp về nâng cao chất lượng xét xử các loại án theo Nghị quyết của TAND tối cao. Tập trung đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án. Không xử oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm, hạn chế đến mức thấp nhất những bản án, quyết định bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự và đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Khắc phục triệt để việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án thiếu căn cứ, cũng như việc án tuyên không rõ ràng. Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Thường xuyên tổ chức họp rút kinh nghiệm án hủy, sửa; tránh sai sót lặp lại.

Tăng cường kiểm tra nghiệp vụ và công tác thi hành án hình sự; tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp. Tăng cường tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp; đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án lớn, vụ án dư luận xã hội quan tâm, đặc biệt là các vụ án kinh tế, tham nhũng, chức vụ.

3. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh; thực hiện nghiêm túc “*Quy tắc ứng xử của CBCC Tòa án nhân dân*”.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và trong hoạt động xét xử và quản lý, điều hành; tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án. Tăng cường xét xử trực tuyến, công khai bản án, sử dụng phần mềm trợ lý ảo.

5. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ; tiếp tục rà soát, sắp xếp cán bộ hợp lý, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ, tạo nguồn Thẩm phán và điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ, Thẩm phán. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động công vụ; công tác kiểm tra nghiệp vụ xét xử. Xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân có sai phạm gắn với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

6. Tăng cường chất lượng nội dung tập huấn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Thẩm tra viên và HTND; chú trọng và làm tốt công tác cử công chức đi đào tạo nghiệp vụ xét xử, đào tạo các chức danh, bồi dưỡng lý luận chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp cho Thẩm phán, cán bộ, công chức.

7. Triển khai sâu rộng phong trào thi đua yêu nước trong Tòa án nhân dân hai cấp, lập nhiều thành tích hướng tới kỷ niệm 79 năm ngày truyền thống TAND (13/9/1945- 13/9/2024), tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua: “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư” với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân.”

#### V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị UBND các cấp tiếp tục chỉ đạo thực hiện các quy định của Luật Tố tụng Hành chính về nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án, để Tòa án giải quyết các vụ án đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho tổ chức, công dân.

2. Đề nghị UBND các cấp là người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong các vụ án hành chính, dân sự thực hiện nghĩa vụ trực tiếp cung cấp chứng cứ (tài liệu liên quan đến đất đai) cho Tòa án theo đúng quy định của pháp luật.

3. Đề nghị UBND các cấp chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kịp thời cử thành viên tham gia Hội đồng định giá tài sản trong các vụ án dân sự; phối hợp tốt trong công tác định giá tài sản theo quy định của pháp luật, để tránh tình trạng vụ án bị kéo dài hoặc không xét xử được do chưa có kết quả định giá tài sản.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác xét xử và thi hành án hình sự năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024 của hai cấp TAND tỉnh Thanh Hóa. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

#### Nơi nhận:

- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo TAND tỉnh;
- Lưu VP.

